TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày: 19/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Hương và bà Phạm Thị Thủy.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/3/2022, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 18/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST-HS Ngày 29/3/2022, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Đình T, sinh năm 1993 tại huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư N, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Đỗ Đình V, sinh năm 1968 và Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; có vợ là Phạm Thị Kỳ D, sinh năm 1995 và có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Ngày 23/8/2021, Công an huyện Gia Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-XPHC đối với Đỗ Đình T về hành vi: Đánh nhau (Ngày 30/8/2021 T chấp hành xong quyết định-Chưa được xóa); Nhân thân: Bản án số 77/2012/HSST ngày 25/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T 12 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Ngày 25/9/2013 T chấp hành xong bản án-Đã được xóa án tích), Bản án số 25/2018/HSST ngàyy 03/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T 15 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ngày 01/02/2019 T chấp hành xong bản án-Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021, tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bế Văn T1, sinh năm 1972 tại huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn TX, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Bế Văn B (Đã chết) và Nguyễn Thị L (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1981 và có 03 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: Ngày 25/12/2020, Ủy ban nhân dân xã HH, huyện GL ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 171/QĐ-UBND đối với Bế Văn T1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Ngày 25/3/2021 T1 chấp hành xong quyết định. Chưa được xóa), Ngày 06/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bế Văn T1, thời gian 21 tháng (T1 chưa chấp hành quyết định- Chưa được xóa); Tiền án: Bản án số 82/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T1 15 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ngày 26/9/2018, T1 chấp hành xong bản án-Chưa được xóa án tích), Bản án số 14/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T1 16 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ngày 20/4/2020 T1 chấp hành xong án phạt tù-Chưa được xóa án tích); Nhân thân: Bản án số 01/2010/HSST Ngày 21/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T1 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Ngày 30/10/2010, T1 chấp hành xong bản án-Đã được xóa án tích), Bản án số 29/2011/HSST ngày 03/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Bế Văn T1 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản , Bản án số 41/2011/HSST Ngày 25/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T1 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp với Bản án số 29/2011/HSST ngày 03/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, T1 phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 30 tháng tù (Ngày 22/9/2013, T1 đã chấp hành xong-Đã được xóa án tích), Ngày 25/11/2005, Công an huyện Tứ Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPHC đối với Bế Văn T1 về hành vi: Trộm cắp tài sản (Ngày 01/12/2005 T1 chấp hành xong quyết định-Đã được xóa), Ngày 12/6/2008, Công an huyện Gia Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103/QĐ-XPHC đối với Bế Văn T1 về hành vi xâm phạm trật tự an toàn xã hội (Ngày 16/6/2008 T1 chấp hành xong quyết định-Đã được xóa), Ngày 09/6/2015, Công an huyện Gia Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73/QĐ-XPHC đối với Bế Văn T1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Ngày 15/6/2015 T1 chấp hành xong quyết định-Đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2022 đến nay, hiện bị tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi – công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:
+ Ông Nguyễn Văn Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Đình T là người sử dụng ma túy, loại Heroine. Do có quen biết với một số bạn bè có sử dụng ma túy nên T nảy sinh ý định mua ma túy, loại Heroine về sử dụng và khi có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Ngày 18/12/2021, T đi xe buýt đến khu vực ga tầu thuộc thành phố HD để tìm mua ma túy. Tại đây, T mua được của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy loại Heroine với số tiền 2.000.000 đồng và 01 chiếc cân điện tử với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T đem về nhà lấy một ít để sử dụng, số Heroine còn lại T dùng cân điện tử và dao tem để phân chia thành các gói nhỏ, gói vào trong các gói giấy. T đựng các gói Heroine trong 01 túi nilon màu trắng có khóa zip viền đỏ, mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Bế Văn T1 là người sử dụng ma túy, loại Heroine, T1 đã bị kết án về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Do biết T có bán ma túy nên khoảng hơn 06 giờ ngày 20/12/2021 T1 đến nhà T mục đích mua Heroine để sử dụng. T1 đến nhà T và đứng ở cổng gọi, khi T đi ra thì T1 bảo *"Để cho em cái hàng"*. T hiểu ý T1 muốn mua Heroine nên đồng ý bán và bảo T1 đưa số tiền 300.000 đồng. T1 đưa tiền cho T *(Gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng)*. T cầm tiền T1 đưa, đồng thời lấy trong túi quần đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng có khóa zip viền đỏ đựng ma túy, T lấy trong túi nilon ra 01 gói giấy, trong gói giấy có chứa Heroine đưa cho T1. T1 mở ra kiểm tra thấy có ma túy thì gói lại. Hồi 06 giờ 30 phút cùng Ngày, khi T và T1 vừa giao dịch mua bán ma túy xong thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an thị trấn GL phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T đang cầm số tiền 300.000 đồng, T trình bày là tiền vừa bán gói Heroine cho T1 mà có. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T1 đang cầm 01 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T1 trình bày đó là Heroine T1 vừa mua của T để sử dụng. *(Niêm phong ký hiệu M1)*. Quá trình bắt giữ, T tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu trắng có khóa zip viền đỏ, bên trong túi có chứa 17 gói giấy nhỏ, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng *(Niêm phong ký*

hiệu M2). T trình bày đó là Heroine cất giấu trong người để sử dụng và bán kiếm lời. Quá trình bắt giữ có ông Nguyễn Văn Đ- Sinh năm 1953 trú tại khu dân cư N, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương là người làm chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Đình T, lực lượng Công an thu giữ trên mặt kệ ti vi ở phòng khách tầng 1 nhà T những đồ vật sau: 01 cân điện tử màu đỏ - trắng, mặt cân màu xám, kích thước 8,9 x 5 x 5cm, có phần màn hình và nút bấm; 01 con dao tem màu xám mặt dao có chữ "Croma Premium" kích thước 2,2 x 4,3cm; 05 mảnh giấy có kích thước là 0,5 x 0,6cm được cắt sẵn. T trình bày đó là những đồ vật T sử dụng để cân và phân chia, đóng gói Heroine.

Tại Kết luận giám định số 53/KLGĐ-PC09 Ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất bột (dạng cục) mầu trắng trong gói giấy được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Bế Văn T1, gửi đến giám định khối lượng là 0,057g *(Không phẩy không trăm năm mươi bảy gam)* là ma túy, loại Heroine;

- Chất bột (dạng cục) mầu trắng trong gói giấy được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi do Đỗ Đình T tự giác giao nộp, gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,607g *(Một phẩy sáu trăm linh bảy gam)* là ma túy, loại Heroine;

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy loại Heroine, Đỗ Đình T đã bán, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời là: 0,057g + 1,607g = 1,664g *(Một phẩy sáu trăm sáu mươi tư gam).*

Về vật chứng của vụ án: Đối với 1,552 gam ma túy, loại Heroine; 01 vỏ túi nilon mầu trắng; 18 mảnh giấy; 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật, được hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử màu đỏ - trắng, mặt cân màu xám, kích thước 8,9 x 5,5cm, có phần màn hình và nút bấm; 01 con dao tem màu xám mặt dao có chữ "Croma Premium" kích thước 2,2 x 4,3cm; 05 mảnh giấy có kích thước là 0,5 x 0,6cm được cắt sẵn, những vật chứng trên hiện Cơ quan điều tra đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện. Số tiền 300.000 đồng là tiền T có được từ việc bán ma túy cho T1, được gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Gia Lộc.

Cáo trạng số 20/CT-VKS Ngày 28/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Đỗ Đình T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS); Bế Văn T1 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự (BLHS); Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Đỗ Đình T.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS);, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Bế Văn T1;

- Đề nghị HĐXX: tuyên bố bị cáo Đỗ Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo từ 38 tháng đến 40 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2021;

Đề nghị HĐXX: tuyên bố bị cáo Bế Văn T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2022.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a,b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự (BLHS); điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu hủy: 1,552 gam ma túy, loại Heroine; 01 vỏ túi nilon mầu trắng; 18 mảnh giấy; 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật, được hoàn lại sau giám định; 01 con dao tem màu xám mặt dao có chữ "Croma Premium"; 05 mảnh giấy có kích thước là 0,5 x 0,6cm được cắt sẵn; 01 cân điện tử có vỏ nhựa màu đỏ - trắng, mặt cân bằng kim loại màu xám, kích thước 8,9 x 5,5cm, có phần màn hình và nút bấm. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định nội dung bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với các bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và một số tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bế Văn T1 đã bị kết án về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Hồi 06 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, tại nhà ở của Đỗ Đình T ở khu dân cư N, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương, T có hành vi bán trái phép 0,057 gam ma túy loại Heroine cho Bế Văn T1 để lấy số tiền 300.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, T còn cất giấu trong người 17 gói ma túy loại Heroine với tổng khối lượng 1,607gam mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khối lượng chất ma túy loại Heroine T1 tàng trữ trái phép là 0,057 gam. Tổng khối lượng chất ma túy loại Heroine T đã bán, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời là 1,664 gam.

[3] Bị cáo Đỗ Đình T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, bị cáo vẫn cố ý thực hiện để thu lợi bất chính, kiếm tiền tiêu xài cá nhân, số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 300.000đ. Dó đó, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Bế Văn T1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện để có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, mặc dù khối lượng chất ma túy bị cáo cất giấu là 0,057 gam loại Heroine, nhưng năm 2017 và năm 2019, bị cáo đã bị kết án về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay chưa được xóa án tích, nên VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy nói chung trong đó Heroine nói riêng có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS mà còn là nguồn phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Đình T và Bế Văn T1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng các bị cáo đều có nhân thân xấu. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 1,552 gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng, 18 mảnh giấy, 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1, M2, được hoàn lại sau giám định, 05 mảnh giấy có kích thước là (0,5 x 0,6)cm, đây là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 cân điện tử màu đỏ - trắng, mặt cân bằng kim loại màu xám, kích thước (8,9 x 5,5)cm, có phần màn hình và nút bấm và 01 con dao tem màu xám mặt dao có chữ "Croma Premium", đây là vật bị cáo T sử dụng để phân chia ma túy để bán, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000 đồng, đây là tiền do bị cáo T phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Đỗ Đình T khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực ga tầu thuộc thành phố HD, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý. Do đó, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS); Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Đỗ Đình T.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS); Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Bế Văn T1;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Đình T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo **Bế Văn T1** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Đỗ Đình T 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2021.

Xử phạt bị cáo Bế Văn T1 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a,b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 1,552 gam ma túy, loại Heroine, 01 vỏ túi nilon mầu trắng, 18 mảnh giấy, 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1, M2, được hoàn lại sau giám định (Được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín số 53/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc. Phong bì có dấu, chữ ký niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương tại các mép dán mặt sau của phong bì).

+ 01 cân điện tử có vỏ nhựa màu đỏ - trắng, kích thước (8,9 x 5,5)cm, có mặt bằng kim loại màu xám, có phần màn hình và nút bấm (Được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu C1, phong bì có đóng dấu của Công an thị trấn GL và chữ ký của những người liên quan ở các mép dán mặt sau phong bì).

+01 con dao tem màu xám mặt dao có chữ "Croma Premium"; 05 mảnh giấy nhỏ, có kích thước (0,5 x 0,6)cm (Được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu C2, phong bì có đóng dấu của Công an thị trấn GL và chữ ký của những người liên quan ở các mép dán mặt sau phong bì).

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Được đựng trong phong bì dán niêm phong số 15/CAGL Ngày 30/12/2021).

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 03/03/2022).

3. Về án phí: Bị cáo Bế Văn T1 và bị cáo Đỗ Đình T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ Ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Các Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Giang